

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37 /2020/HNGĐ-ST
Ngày 21- 12 - 2020
V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Dung

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vũ Thị Hòa

2. Ông Lục Văn Văn

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lương Thế Trung – Thư ký Toà án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai* tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 171/2020/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2020 về việc: "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2020/QĐXX-ST ngày 13 tháng 11 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 24/QĐST – HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Khánh H, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn Cáp Kẹ, xã Thống Nhất, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Có mặt

Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ 06, phường Nam Cường, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, tại bản tự khai và trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Hoàng Khánh H trình bày:

Về hôn nhân: Chị Hoàng Khánh H và anh Nguyễn Xuân Đ đăng ký kết hôn ngày 22 tháng 12 năm 2014 tại Ủy ban nhân dân phường Nam Cường, thành phố L, tỉnh Lào Cai trên cơ sở kết hôn tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Điệp ngoại tình với người phụ nữ khác dẫn đến thường xuyên xảy ra cãi cọ nhau, vợ chồng

không có sự thông cảm, chia sẻ. Vợ chồng anh chị đã sống ly thân từ tháng 8 năm 2017 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai, không có quan hệ gì về tình cảm và kinh tế. Tuy mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình, tổ dân phố hòa giải xong đến nay cuộc sống vợ chồng anh chị không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị Hoàng Khánh H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Xuân Điệp.

Về con chung: Quá trình chung sống anh chị không có con chung

Về tài sản: Chị Hoàng Khánh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình tố tụng bị đơn anh Nguyễn Xuân Đ trình bày: Về ngày, tháng, năm, địa điểm đăng ký kết hôn cũng như quá trình chung sống, mâu thuẫn giữa hai vợ chồng như những gì chị Hà trình bày là đúng, do tính chất công việc anh Điệp hay đi làm phụ trách về âm thanh, ánh sáng, sự kiện cho các chương trình trong và ngoài thành phố, vì vậy, công việc có nhiều mối quan hệ cả nam và nữ, anh Điệp thừa nhận có mối quan hệ trên mức công việc, bạn bè với một số người khác giới, tuy nhiên bản thân vẫn quan tâm đến vợ và gia đình. Hai vợ chồng đã sống ly thân được 02 năm, anh Điệp nhận thấy vẫn còn tình cảm với chị Hoàng Khánh H nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Trong quá trình chung sống anh chị không có con chung

Về tài sản: Anh Nguyễn Xuân Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị Hoàng Khánh H vẫn giữ nguyên quan điểm và yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Xuân Đ. Anh Nguyễn Xuân Đ vắng mặt lần thứ hai mặc dù được tòa án triệu tập hợp lệ

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai phát biểu quan điểm: Đây là vụ án “*Ly hôn*”, Tòa án nhân dân thành phố L thụ lý là đúng thẩm quyền. Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự đã được thực hiện theo đúng trình tự thủ tục tố tụng.

Về nội dung vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1, 3 Điều 228; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Chấp nhận toàn bộ đơn khởi kiện của chị Hoàng Khánh H. Xử cho chị Hoàng Khánh H được ly hôn với anh Nguyễn Xuân Đ. Về con chung: Trong quá trình chung sống chị Hà và anh Điệp không có con chung. Về tài sản: Chị Hoàng Khánh H không

yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn nộp đầy đủ các chứng cứ theo quy định. Tranh chấp cần giải quyết trong vụ án là tranh chấp hôn nhân gia đình, theo khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 – Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai đã tiến hành hòa giải theo đúng quy định tại Khoản 2 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt không có lý do mặc dù được tòa án triệu tập hợp lệ. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Xuân Đ.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Xét yêu cầu ly hôn của chị Hoàng Khánh H trên cơ sở căn cứ lời khai của đương sự, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy: Chị Hoàng Khánh H và anh Nguyễn Xuân Đ đăng ký kết hôn ngày 22 tháng 12 năm 2014 tại Ủy ban nhân dân phường Nam Cường, thành phố L, tỉnh Lào Cai trên cơ sở kết hôn tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do trong quá trình chung sống anh Điệp có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác dẫn đến thường xuyên xảy ra cãi cọ nhau, vợ chồng không có sự thông cảm, chia sẻ. Vợ chồng anh chị đã sống ly thân được 02 năm nay, vì tính chất công việc nên thường xuyên anh Điệp đi làm xa tại các huyện trong tỉnh, không ai quan tâm đến ai, không có quan hệ gì về tình cảm và kinh tế. Tuy mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình, tổ dân phố hòa giải xong đến nay cuộc sống vợ chồng anh chị không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy cần chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Khánh H là có căn cứ, phù hợp theo Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

[3] Về quan hệ con chung: Quá trình chung sống anh chị không có con chung

[4] Về quan hệ tài sản: Chị Hoàng Khánh H và anh Nguyễn Xuân Đ không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Hoàng Khánh H phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết

số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1, 3 Điều 228; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Khánh H .

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Khánh H được ly hôn với anh Nguyễn Xuân Đ.

2. Về án phí: Chị Hoàng Khánh H chịu 300.000VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008639 ngày 12 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lào Cai. Chị Hoàng Khánh H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Hoàng Khánh H được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn anh Nguyễn Xuân Đ được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND (2);
- UBND phường Nam Cường,
Thành phố L, tỉnh Lào Cai;
- Chi cục THADS TP;
- Các đương sự;
- Lưu HS - Tập án.

Nguyễn Thị Kim Dung